

Số: 296/2024/QĐST-HNGĐ **Quận G**, ngày 21 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 210/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 04 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Nguyễn Quang A**, sinh năm 1980

- Bà **Nguyễn Thị Hồng A**, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: **Số E Đường số B, Tổ C, Khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Quang A** và bà **Nguyễn Thị Hồng A** qua thời gian tìm hiểu được 06 tháng thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 (Giấy chứng nhận kết hôn số 110 Quyển số 01/2014, đăng ký ngày 19 tháng 09 năm 2014 tại **Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**). Vợ chồng sống hạnh phúc được 07 (Bảy) năm thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do bà **A** và ông **A** cùng trình bày: là do cả hai bất đồng quan điểm nuôi dạy con cái do khoảng cách thế hệ, gánh nặng kinh tế nên thường xuyên xảy ra cãi vã, bất hòa. Dần dần tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Cả hai đã ngồi lại tìm cách giải quyết

mâu thuẫn nhưng không có kết quả, tuy vẫn sống chung nhà nhưng vợ chồng sống ly thân từ tháng 05/2023 đến nay. Hiện cả hai đã không còn tình cảm với nhau nữa, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc nên ông A, bà A yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A có 02 (hai) con chung họ tên là: Nguyễn Ngọc Hương T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 07/8/2015 và Nguyễn Ngọc Hương Q (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/11/2020.

Sau khi ly hôn ông A và bà A thỏa thuận: Giao con chung là trẻ Nguyễn Ngọc H Trà cho ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; bà A không cấp dưỡng nuôi trẻ Trà. Giao con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Hương Q cho bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông A không cấp dưỡng nuôi trẻ Q. Nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A xác nhận không có, nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A xác nhận không có, nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 110 Quyển số 01/2014, đăng ký ngày 19 tháng 09 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh).

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng A có 02 (Hai) con chung, họ tên là: Nguyễn Ngọc Hương T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 07/8/2015 và Nguyễn Ngọc Hương Q (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/11/2020.

Sau khi ly hôn ông A và bà A thỏa thuận: giao con chung là trẻ Nguyễn Ngọc H Trà cho ông A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà A không cấp dưỡng nuôi trẻ Trà. Giao con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Hương Q cho bà A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông A không cấp dưỡng nuôi trẻ Q.

Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng Á có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng Á xác nhận không có.

1.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang A và bà Nguyễn Thị Hồng Á xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0019036 ngày 08/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị L**